**KẾ TOÁN QUẢN TRỊ CHI PHÍ TRONG CÁC DOANH NGHIỆP SẢN XUẤT THÉP – KHẢO SÁT THỰC NGHIỆM TẠI THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG.**

  **Th.s Nguyễn Lê Nhân-Th.s Mai Thị Quỳnh Như**

 **Khoa Kế toán- Đại học Duy Tân**

Kế toán quản trị (KTQT) đóng vai trò rất quan trọng trong việc quản lý công ty. Thông qua việc cung cấp thông tin, KTQT giúp các nhà quản lý trong việc hoạch định, kiểm tra, kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị và đưa ra các quyết định kinh tế. Tuy nhiên, tại Việt Nam việc áp dụng KTQT vẫn chưa được áp dụng nhiều do Doanh nghiệp (DN) chưa nhận thức được tầm quan trọng của nó đặc biệt là lĩnh vực sản xuất thép, một trong những ngành luôn được Nhà nước xác định là ngành công nghiệp được ưu tiên phát triển. Bài viết nhằm đưa ra một số giải pháp nhằm hoàn thiện công tác tổ chức KTQT chi phí trong các DN sản xuất thép nhằm nâng cao trách nhiệm quản lý của DN.

*Từ khóa: Kế toán quản trị, kế toán quản trị chi phí, ngành thép Việt Nam, Doanh nghiệp sản xuất thép.*

**1.Đặt vấn đề**

Ngành thép Việt Nam còn rất non trẻ, công nghệ sản xuất chưa cao điều này phù hợp với tình hình những quốc gia đang phát triển như Việt Nam, nhưng bên cạnh đó Nhà nước đã hỗ trợ rất nhiều cho ngành công nghiệp nặng này bởi vì sự tăng trưởng của ngành thép gắn liền với sự tăng trưởng của nền kinh tế. Yếu tố quyết định giá thép là cung – cầu thị trường và giá nguyên liệu đầu vào. Cả hai yếu tố này đều chịu tác động của mối liên thông giữa trong nước và ngoài nước. Khi giá ngoài nước có biến động thì ngay lập tức giá trong nước cũng sẽ thay đổi theo. Chính vì vậy rất cần có dự báo, phân tích để cung cấp những thông tin hữu ích giúp cho các nhà quản lý công ty thực hiện tốt việc định giá và hoạch định cơ cấu sản phẩm sản xuất, kiểm soát một cách có hiệu quả chi phí, chất lượng và trách nhiệm quản lý của đơn vị. Vì thế, việc tổ chức kế toán quản trị chi phí trong các doanh nghiệp sản xuất thép là quan trọng và hết sức cần thiết.

**2. Thực trạng công tác thực hiện kế toán quản trị chi phí tại các công ty sản xuất thép trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.**

Hiện tại trên địa bàn thành phố có khoảng hơn 10 công ty hoạt động trong lĩnh vực sản xuất thép như: công ty thép Việt –Úc, công ty thép Đà Nẵng… sản xuất đa dạng các loại sản phẩm, từ sản xuất **phôi** cho đến các sản phẩm **thép hình, thép thanh, thép ống, xà gồ, tôn mạ kẽm**...nhằm đem đến cho khách hàng nhiều sự lựa chọn thép chất lượng cao. Quy trình sản xuất tương đối phức tạp và chi phí phát sinh rất lớn, do đó việc thực hiện các biện pháp liên quan đến dự toán chi phí, giá thành sản phẩm là thực sự cần thiết. Nhìn chung, qua khảo sát các doanh nghiệp, công tác thực hiện kế toán quản trị chi phí bước đầu đã có nhưng cũng chỉ dừng lại ở những nội dung cơ bản :lập dự toán chi phí, giá thành…khía cạnh về tổ chức nguồn nhân lực và hệ thống báo cáo chưa được đề cập một cách đầy đủ, riêng đối với tài khoản sử dụng tại công ty vẫn chưa chi tiết hóa theo yêu cầu quản trị. Để làm rõ vấn đề này , nhóm tác giả đã tiến hành khảo sát việc tổ chức thực hiện kế toán quản trị chi phí tại công ty cổ phần Thép Đà Nẵng.

* **Về nội dung lập dự toán**

*Dự toán nguyên vật liệu*

Dựa vào định mức nguyên vật liệu đã được phối hợp xây dựng bởi phòng Kỹ thuật và Phân xưởng sản xuất, đồng thời căn cứ vào mức giá do phòng Kế hoạch Kinh doanh cung cấp, Phòng Kế toán sẽ tiến hành lập dự toán chi phí Nguyên vật liêu chính và chi phí nguyên vật liệu phụ cho sản phẩm BCT51.

**BẢNG 1:ĐỊNH MỨC TIÊU HAO VẬT LIỆU CHO SẢN XUẤT 1 TẤN PHÔI THÉP**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1500/QĐ-TĐM ngày 2 / 1 / 2018)

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **CHỦNG LOẠI** | **ĐVT** | **ĐỊNH MỨC** | **GHI CHÚ** |
| **BCT51** |
| **A** | **NGUYÊN VẬT LIỆU CHÍNH** |   |   |   |
| 1 | Sắt, thép phế liệu | Kg | 1.145 |   |
|   | Thép phế liệu | Kg | 1.046 |   |
|   | Gang | Kg | 99 |   |
| 2 | Fero Silic (Fe-Si 75%) | Kg | 4,9 |   |
| 3 | Silico-Mangan(Si14%-Mn60%) | Kg | 11,5 |   |
| 4 | Điện cực F400 | Kg | 4 |   |
| 5 | Điện năng | Kwh | 694 |   |
|   | Điện năng cao thế | Kwh | 614 |   |
|   | Điện năng hạ thế | Kwh | 80 |   |
| 6 | Ôxy thổi lò | m3 | 25 |   |
| **B** | **NGUYÊN VẬT LIỆU PHỤ** |   |   |   |
| **I** | **Vật liệu chịu lửa** |   |   |   |
| *♦* | ***Dùng cho lò điện*** |  |  |  |
| 7 | Gạch Mg-C xây lò | Kg | 2,5 |   |
| 8 | Gạch Cr-Mg xây lò | Kg | 0,4 |   |
| 9 | V.liệu vá tường lò NK | Kg | 11 |   |
| 10 | V.liệu vá đáy lò NK | Kg | 0,5 |   |
|  | ……………………….. |  |  |   |

**Nguồn: Phòng Kỹ Thuật Vật tư – Công ty CP Thép Đà Nẵng.**

*Dự toán chi phí nhân công trực tiếp*

Dự toán chi phí nhân công trực tiếp sẽ được lập bởi Phòng Kế toán với sự phối hợp cung cấp thông tin của Phòng Tổ chức Hành chính. Phòng Tổ chức hành chính cung cấp số lượng nhân viên dự kiến làm việc tại phân xưởng căn cứ vào số liệu và tình hình biến động nhân công của những năm trước cũng như đơn giá chuẩn tính cho một đơn vị sản phẩm phải trả đồng thời kết hợp với phụ cấp lao động dự kiến phải trả cho công nhân trực tiếp lao động. Căn cứ trên những thông tin đó cùng với Dự toán sản xuất, Bảng kế hoạch sản xuất kinh doanh Phòng Kế toán tiến hành lên Bảng dự toán chi phí nhân công trực tiếp.

**BẢNG DỰ TOÁN CHI PHÍ NHÂN CÔNG TẠI PHÂN XƯỞNG NĂM 2018**

 **ĐVT: 1.000Đ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Bộ phận**  | **Số lượng công nhân** | **Sản lượng kế hoạch** | **Đơn giá** | **Lương sản phẩm** | **Tiền cơm ca** | **Hệ số BQ bậc thợ** | **Các khoản trích theo lương** | **Chi phí NCTT** |
| (a) | (b) | ( c ) | (d) = b x c | (e) | (f) | (g) = a x 3.530 x f x 23,5% | (h) = d + e+ g |
| Phân xưởng Luyện | 146 |  100.000  |  180  |  18.000.000  |  700.800  |  3,5  |  423.900,05 | 19.124.700.5  |
| Phân xưởng Nhiên iệu | 64 |  100.000  |  70. | 7.000.000 |  307.200  |  3,5  | 185.819,2  |  7.493.019,2  |
| Tổ Oxy | 20 |  100.000  |  20  | 2.000.000 |  76.800  |  3,5  |  58.068,5.  | 2.134.868,5  |
| **Tổng cộng** |  **28.752.588.2**  |

**Nguồn: Phòng Kế toán Hành chính – Công ty CP Thép Đà Nẵng.**

**BẢNG DỰ TOÁN CHI PHÍ SẢN XUẤT CHUNG TẠI PHÂN XƯỞNG NĂM 2018**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Chi phí sản xuất chung** |  |
| 1 | Chi phí quản lý phân xưởng | 753.889. |
| 2 | CP VT, PTTT | 1.876.800. |
| 3 | CP khấu hao TSCĐ | 8.184.133 |
| 4 | CP khác | 1.142.320 |
|  |  - Gia công, SC | 441.600 |
|  |  - CP SCL | 331.200 |
|  |  - Chi phí khác | 369.520. |

 **DỰ TOÁN GIÁ THÀNH SẢN PHẨM BTC51**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **CHI PHÍ NVLTT** | **CHI PHÍ NCTT** | **CHI PHÍ SXC** | **SẢN LƯỢNG SẢN XUẤT** | **GIA THÀNH ĐƠN VỊ** |
| 1.265.724.726 | 28.752.588.2  | 11.222.685,46 | 100.000 | 13.057 |

**Nguồn: Phòng Kế toán Hành chính – Công ty CP Thép Đà Nẵng.**

**3. Hoàn thiện công tác Kế toán quản trị chi phí tại các Doanh nghiệp sản xuất thép trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.**

***Định hướng tổ chức công tác kế toán quản trị chi phí tại các công ty sản xuất thép***

Định hướng vận dụng và tổ chức kế toán quản trị phải đáp ứng các yêu cầu và nội dung sau:

* Giá thép trên thị trường nội địa luôn bị ảnh hưởng bởi các yếu tố đầu vào, do đó công ty cần tổ chức bộ phận kế toán quản trị trong đó có những cá nhân chịu trách nhiệm thực hiện chức năng tìm kiếm nguyên vật liệu ổn định phục vụ hoạt động sản xuất.
* Kiểm soát chi phí là hoạt động không thể thiếu đối với công ty thông qua hệ thống dự toán đã được lập cùng với sự phân tích biến động chi phí, qua đó giúp cho công ty giảm lãng phí trong việc sử dụng chi phí.
* Việc tổ chức hệ thống kế toán quản trị chi phí tại công ty cũng nhằm mục đích phân tích cung cấp thông tin kịp thời phục vụ cho lãnh đạo công ty trong việc ra các quyết định kinh tế.

Khi tổ chức hệ thống kế toán quản trị chi phí , không tách riêng bộ phận kế toán quản trị và bộ phận kế toán tài chính mà tổ chức kết hợp hai bộ phận này

***Nội dung thực hiện***

Do quy mô của các công ty thuộc quy mô vừa và nhỏ nên không tổ chức tất cả các nội dung kế toán quản trị chi phí mà chỉ tổ chức, bổ sung và hoàn thiện một số nội dung cần thiết để giúp cho kế toán quản trị trở thành công cụ hữu ích cho nhà quản lý trong từng giai đoạn. Mô phỏng các nội dung thực hiện kế toán quản trị chi phí tại công ty cổ phần thép Đà Nẵng.

*Thứ nhất, tổ chức nguồn nhân lực phục vụ công tác kế toán quản trị*

Sở dĩ công ty không nên tổ chức riêng một bộ phận kế toán quản trị vì qui mô kinh doanh của công ty không lớn lắm nên sử dụng mô hình kết hợp với kế toán tài chính theo từng phần hành để có thể hỗ trợ nhau về nguồn nhân lực, thông tin đầu vào và tiết kiệm chi phí.

Mô hình tổ chức kế toán tại công ty:

Kế toán trưởng

Kế toán tổng hợp

Thủ quỹ

Kế toán giá thành kiêm lập dự toán sản xuất

Kế toán phân tích

Kế toán tiền kiêm lập dự toán tiền

Kế toán vật tư, TSCĐ

Kế toán công nợ

*Thứ hai, tổ chức hệ thống tài khoản*

Hệ thống tài khoản phải phản ánh được chi phí phát sinh thuộc loại nào, biến phí hay định phí, phát sinh ở đâu và cho loại sản phẩm nào.

Quy tắc mã hóa hệ thống tài khoản kế toán phục vụ cho kế toán quản trị như sau:

Mã tài khoản – mã loại chi phí – mã sản phẩm

Mã tài khoản sử dụng hệ thống tài khoản đang được sử dụng tại công ty

Mã loại chi phí: 1 – biến phí, 2 – định phí.

Mã sản phẩm: tên của các loại sản phẩm cụ thể, hiện nay tại công ty đang sản xuất ba loại sản phẩm là BCT34, BCT38, BCT51.

Ví dụ: - TK 6271BCT51-Biến phí sản xuất chung của sản phẩm phôi thép BCT51

*Thứ ba,* *hoàn thiện công tác phân loại chi phí*

Khi xây dựng hệ thống kế toán quản trị tại công ty Cổ phần Thép Đà Nẵng điều trước tiên kế toán phải làm là phân loại chi phí theo cách ứng xử của chi phí, tức là phân loại chi phí thành biến phí, định phí để phân tích mối quan hệ giữa chi phí, khối lượng và lợi nhuận từ đó chưa tăng cường công tác kiểm soát chi phí và phân tích thông tin chi phí để đưa ra quyết định quản trị DN.

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên chi phí** | **Phân loại** |
|  | **Định phí** | **Biến phí** |
| Sắt, thép phế liệu | X |  |
| Thép phế liệu | X |  |
| Gang | X |  |
| Ôxy thổi lò | X |  |
| **Vật liệu chịu lửa** | X |  |
| ***Dùng cho lò điện*** | X |  |
| Gạch Mg-C xây lò | X |  |
| V.liệu vá tường lò NK | X |  |
| ……………………………………. |  |  |

*Thứ tư, hoàn hiện công tác lập dự toán*

Hiện tại, công ty đã thực hiện được các dự toán cơ bản như: dự toán chi phí sản xuất, dự toán giá thành Tuy nhiên nếu chỉ dừng lại ở góc độ trên thì mức độ kết nối nhưng còn chưa kết nối mạnh. Các dự toán tài chính khác, hay bản thân dự toán vốn bằng tiền cũng cần được bổ sung và hoàn thiện để phục vụ đắc lực cho công tác điều hành và quản lý.

Hiện tại, dự toán vốn bằng tiền tại công ty được lập hàng quý, tuy nhiên trong dự toán vốn bằng tiền lại thể hiện lượng tiền dự kiến thu chi của hoạt động sản xuất kinh doanh, với đặc điểm ngành nghề hoạt động là sản xuất phôi thép thì dự toán này nên được lập theo hằng tháng

*Thứ năm, hoàn thiện công tác kiểm soát chi phí sản xuất*

Tại công ty, công tác kiểm soát chi phí được thực hiện khá đầy đủ, đối với chi phí nhân công trực tiếp và chi phí sản xuât chung .Riêng đối với nguyên vật liệu trực tiếp tại công ty nên chia ra loại nguyên vật liệu nào có thể kiểm soát hằng ngày và loại nguyên vật liệu nào có thể kiểm soát hằng tháng.

Ví dụ như thép phế liệu, vôi, hoặc điện năng tiêu thụ nên kiểm soát theo mẻ và kiểm soát hằng ngày và những loại vật liệu như gạch xây lò, cát, vôi luyện kim... những nguyên vật liệu này chiếm tỷ trọng rất nhỏ trong giá thành nên kiểm soát theo chu kỳ hằng quý.

Thông thường sau khi có giá bán sản phẩm thép thực tế thì công ty nên phân tích giá thành kế hoạch sản phẩm của phôi thép năm 2011 với giá thành thực tế của nó từ đó tìm ra chênh lệch và xác định nguyên nhân của sự chênh lệch này.

**BẢNG PHÂN TÍCH BIẾN ĐỘNG GIÁ THÀNH SẢN PHẨM BCT51**

**THÁNG 5 NĂM 2018**

SẢN LƯỢNG SẢN XUẤT: 15.000 TẤN

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chỉ tiêu** | **Thực tế** | **Kế hoạch** | **Chênh lệch thực tế/kế hoạch** | **Nguyên nhân** | **Giải thích** |
| **Biến động về giá** | **Biến động về lượng** |
| Chi phí NVLTT | 157.507.130.280  | 153.530.259.030 | 3.976.871.250  | 2.688.746.250 | 1.288.125.000 |  |
| Chi phí NCTT | 3.140.482.000  | 3.136.782.000 | 3.700.000 | 0 | 3.700.000 |  |
| Biến phí SXC | 525.581.000 | 516.271.000 | 9.310.000 | 0 | 9.310.000 |  |
| Tổng cộng | 161.173.193.280 | 157.183.312.030 | 3.989.881.250 |  |  |  |

**4. Kết luận**

Kế toán quản trị thực sự là công cụ đắc lực cung cấp thông tin chính xác, linh hoạt và tốc độ, hỗ trợ cho nhà quản trị trong công tác quản lý và nhất là khi đưa ra các quyết định kinh doanh. Để tồn tại và phát triển thích ứng với nền kinh tế thị trường, Các công ty sản xuất trong lĩnh vực sắt thép cần nhanh chóng tổ chức công tác kế toán quản trị tại đơn vị, nhằm thúc đẩy sự phát triển của công ty, nâng cao năng lực quản lý và tổ chức sản xuất kinh doanh hiệu quả

**Tài liệu tham khảo:**

1. PGS.TS Phạm Văn Dược(2009), Kế toán quản trị, Nhà xuất bản Thống Kê.
2. Tài liệu dự toán của công ty Cổ phần thép Đà Nẵng năm 2017,2018
3. Tài liệu trên Internet: [www.mof.gov.vn](http://www.mof.gov.vn), truy cập ngày 25 tháng 8 năm 2018.